**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10 TRƯỜNG THPT CHUYÊN**

 **NAM ĐỊNH NĂM HỌC 2019 - 2020**

|  |
| --- |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC**  |

**Môn thi: Ngữ văn (Đề chuyên)**

*Thời gian làm bài: 150 phút.*

 (Đề thi gồm: 02 trang.)

**Phần I: Đọc – hiểu văn bản (4,0 điểm)** Đọc văn bản sau:

# Đi dọc lời ru

*À ơi…đi suốt cuộc đời,*

*Vẫn nghiêng cánh võng những lời mẹ ru*

*Câu ca từ thuở ngày xưa,*

*Hắt hiu những nẻo nắng mưa cuộc đời.*

*Chông chênh hạnh phúc xa vời,*

*Lắt lay số phận những lời đắng cay.*

*Mẹ gom cả thế gian này,*

*Tình yêu hạnh phúc trao tay con cầm*

*Nẻo xưa nước mắt âm thầm,*

*Đường gần trái ngọt con cầm trên tay.*

*À ơi…*

*Bóng cả mây bay*

*Lời ru đi dọc tháng ngày trong con…*

(Chu Thị Thơm – “*Bờ sông vẫn gió*”, NXB Giáo dục 1999, tr.41) Trả lời các câu hỏi dưới đây:

**Câu 1. (0,25 điểm)**

Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên.

# Câu 2. (1,0 điểm)

Chỉ ra và nêu tác dụng của các từ láy trong đoạn thơ sau:

*Câu ca từ thuở ngày xưa,*

*Hắt hiu những nẻo nắng mưa cuộc đời.*

*Chông chênh hạnh phúc xa vời,*

*Lắt lay số phận những lời đắng cay.*

**Câu 3. (1,0 điểm)**

Ngẫm về lời ru của mẹ, nhân vật “*con*” đã thấu hiểu điều gì?

**Câu 4. (1,25 điểm)**

Bài thơ có kết cấu và giọng điệu như thế nào?

# Câu 5. (0,5 điểm)

Theo em, nỗi niềm của “*con*” trong bài thơ trên có điểm gì giống với nỗi niềm của *“con”* trong hai câu thơ sau:

“*Con dù lớn vẫn là con của mẹ,*

*Đi hết đời, lòng mẹ vẫn theo con*”

 (*Con cò –* Chế Lan Viên)

# Phần II: Tập làm văn (6,0 điểm)

# Câu 1. (1,5 điểm)

*Lời ru của mẹ là…*

Em hãy viết tiếp mệnh đề trên thành một câu văn hoàn chỉnh. Lấy câu văn đó làm chủ đề, viết một đoạn văn nghị luận *(khoảng 01 trang giấy thi).*

# Câu 2. (4,5 điểm)

Trong *Nghĩ về thơ, nghĩ về thơ, nghĩ…*Chế Lan Viên viết:

 “*Thơ không chỉ đưa ru mà còn thức tỉnh*” Em hiểu ý kiến trên như thế nào?

Hãy phân tích bài thơ *Bếp lửa* của nhà thơ Bằng Việt *(Ngữ văn 9, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam*) để làm sáng tỏ ý kiến trên.

## ---------HẾT---------

Họ và tên thí sinh:…………………………… Họ tên, chữ ký GT 1:………………………

Số báo danh:…………………………………. Họ tên, chữ ký GT 2:………………………...

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10 TRƯỜNG THPT CHUYÊN**

**NĂM HỌC 2019 – 2020. Môn: NGỮ VĂN (Đề chuyên)**

*( Hướng dẫn chấm gồm 04 trang)*

**Phần I. Đọc hiểu ( 4 điểm)**

**Câu 1**: Phương thức biểu đạt chính của văn bản là: Biểu cảm. (*0,25 điểm*)

**Câu 2**: Chỉ ra và nêu tác dụng của các từ láy trong đoạn thơ:

Ý 1: Chỉ ra các từ láy: *hắt hiu, chông chênh, lắt lay* (*0,25 điểm*)

*\*Lưu ý: HS chỉ tìm đúng 1->2 từ láy: không cho điểm.* Ý 2: Nêu tác dụng: (*0,75 điểm*)

- Giúp người đọc hình dung rõ hơn về bao nhọc nhằn, cay đắng của cuộc đời; về những phận người mong manh, cơ cực trên con đường kiếm tìm hạnh phúc – được vọng lên từ lời ru của mẹ.

- Sự thấu cảm rất sâu của đứa con về lời ru của mẹ.

- Hình ảnh thơ sống động; ngôn ngữ thơ gợi hình, gợi cảm, có sức hấp dẫn với người đọc. *\* Lưu ý*: Ở ý 2, mỗi ý: *0,25 điểm*. *Chấp nhận cách diễn đạt khác, nếu đúng vẫn cho điểm tối đa.*

**Câu 3:** Ngẫm về lời ru của mẹ, nhân vật “*con*” đã thấu hiểu: ( *1,0 điểm*)

- Về cuộc đời: có bao *mưa nắng* nhọc nhằn; *hạnh phúc xa vời,* mong manh; phận người sống *lắt lay*, buồn tủi.

- Tình mẹ: cuộc đời dù nhiều nước mắt, khổ đau nhưng mẹ chỉ *gom* tìm *tình yêu, hạnh phúc, trái ngọt* trên thế gian để trao cho con.

- Cội nguồn hạnh phúc, trái ngọt của đời con: có được là từ tình yêu của mẹ.

- Hiểu về sức sống vĩnh hằng của tình mẫu tử: *lời ru*, tình mẹ - đã *đi dọc tháng ngày*  và mãi thao thức trong tâm tưởng của con.

*\*Lưu ý: mỗi ý: 0,25 điểm. Chấp nhận cách diễn đạt khác, nếu đúng vẫn cho điểm tối đa.*

**Câu 4 :** Kết cấu và giọng điệu của bài thơ:

Ý 1: Bài thơ có kết cấu đầu cuối tương ứng (hoặc kết cấu vòng tròn): phần mở đầu là lời ru: *À ơi…đi suốt cuộc đời* và phần kết thúc là : *À ơi…đi dọc tháng ngày...* (*0,25 điểm*)

Ý 2: Giọng điệu của bài thơ (*1,0 điểm*)

- Giọng ru ngọt ngào, vỗ về: thể hiện qua cụm từ *À ơi*; tiếng cuối các dòng thơ đều sử dụng thanh bằng.

- Giọng trầm lắng, xót xa: thể hiện qua các từ láy gợi nhắc về cuộc đời cay đắng, về phận người buồn tủi, lắt lay.

- Giọng da diết, vời vợi nhớ thương : thể hiện qua điệp từ *À ơi, đi dọc, đi suốt, lời ru, lời mẹ ru…;* dấu ba chấm xuất hiện trong bài thơ.

- Giọng suy tư, triết lí: thể hiện qua từ *vẫn*, những cụm từ mang nghĩa ẩn dụ: *bóng cả mây bay, nắng mưa đi suốt cuộc đời, đi dọc tháng ngày trong con…)*

*\* Lưu ý: mỗi ý: 0,25 điểm. HS có thể không liệt kê đủ các biểu hiện nhưng nêu đúng tính chất của kết cấu và giọng điệu thì vẫn cho điểm tối đa*

**Câu 5:** Nỗi niềm của “*con*” trong bài thơ có điểm giống với nỗi niềm của “*con”* trong hai câu thơ của Chế Lan Viên: (*0,5 điểm*)

- Cùng thấm thía về tình mẫu tử đi suốt cuộc đời con.

- Đều là tiếng lòng biết ơn của những người con khi đã thực sự trưởng thành.

*Lưu ý: mỗi ý:0,25 điểm.Chấp nhận cách diễn đạt khác, nếu đúng vẫn cho điểm tối đa.*

**Phần II: Tập làm văn ( 6,0 điểm)**

**Câu 1. (1,5 điểm): *Yêu cầu chung***:

Đây là câu hỏi mở (có nhiều phương án trả lời), kết nối kĩ năng tạo lập đoạn với kĩ năng đọc hiểu, gắn với trải nghiệm của cá nhân; đòi hỏi HS biết tích hợp kiến thức đọc hiểu trong phần I; tự chọn vấn đề nghị luận qua việc tạo lập câu văn hoàn chỉnh, từ đó tạo lập một đoạn văn nghị luận xã hội. HS có thể kết hợp nghị luận với các phương thức biểu đạt khác (tự sự, miêu tả, biểu cảm,…) một cách phù hợp, hiệu quả nhưng phương thức biểu đạt chính phải là nghị luận (nêu ý kiến, luận bàn).

***Yêu cầu cụ thể:***

\* Chọn chủ đề cho đoạn văn qua việc tạo lập câu văn hoàn chỉnh từ mệnh đề: *Lời ru của mẹ là*…. (0, 25 điểm)

HS có thể viết tiếp câu theo các hướng khác nhau, nhưng phải thể hiện rõ chủ đề. *Ví dụ:*

*+ Lời ru của mẹ là “dưỡng chất” tinh thần bồi đắp tâm hồn trẻ thơ.*

*+ Lời ru của mẹ là điểm tựa đi suốt đời con.*

*+ Lời ru của mẹ là nét đẹp văn hóa đã mai một trong cuộc sống hiện đại ngày nay.*

*+ Lời ru của mẹ là điệu hồn dân tộc.*

*…*

\*Viết đoạn nghị luận (1,25 điểm)

- Đoạn văn tập trung làm rõ chủ đề đã chọn, nêu được quan điểm người viết; có lập luận thuyết phục, biết dùng thao tác chứng minh giải thích, hoặc phân tích…để lập luận. (*0,75 điểm)*

- Đảm bảo hình thức đoạn văn (các câu liên kết với nhau cùng làm rõ chủ đề; chữ đầu tiên của đoạn lùi vào đầu dòng, viết hoa chữ cái đầu, không xuống dòng); dung lượng không quá 01 trang giấy thi. (*0,25 điểm).*

- Diễn đạt lưu loát, không mắc hoặc chỉ mắc 1 đến 2 lỗi: chính tả, dùng từ, đặt câu. (*0,25 điểm*).

*\*Lưu ý: HS có thể viết riêng câu nêu chủ đề hoặc lồng vào đoạn văn, đều được chấp nhận.* ***Cách cho điểm:***

**+ 1, 5 điểm:** đảm bảo tốt hoặc tương đối tốt các yêu cầu trên nhưng có sáng tạo; văn cảm xúc.

**+ 1,0 ->1, 25 điểm:** đảm bảo là đoạn văn nghị luận có chủ đề, biết cách lập luận, có ý nhưng chưa phong phú.

**+ 0,5 ->0,75 điểm**: đảm bảo là một đoạn văn nghị luận có chủ đề, nhưng ý sơ sài, lập luận chưa thuyết phục, hoặc diễn xuôi ý của đoạn thơ đọc hiểu, hoặc diễn đạt lủng củng, mắc hơn 2 lỗi: chính tả, dùng từ, đặt câu.

**+ 0->0,25 điểm**: không làm hoặc chỉ có câu chủ đề ; hay đoạn văn không phải là nghị luận hoặc lạc chủ đề.

**Câu 2. (4,5 điểm) \*Yêu cầu chung:**

Biết cách làm bài nghị luận văn học: Xác định được yêu cầu của đề, vận dụng các thao tác lập luận để triển khai bài viết, biết phân tích tác phẩm theo định hướng; khi đánh giá bàn luận cần thể hiện rõ quan điểm của người viết. Kết cầu bài mạch lạc, đảm bảo bố cục 3 phần, trích dẫn thơ chính xác, văn viết có giọng điệu. Trình bày sạch sẽ; diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.

**\* Yêu cầu cụ thể:**

**Ý 1: Trình bày hiểu biết về ý kiến: (0,75 điểm)**

- *Thơ* là thể loại trữ tình nghiêng về biểu hiện tâm hồn, tình cảm của người nghệ sĩ bằng hệ thống ngôn từ có tính hàm súc, gợi hình, biểu cảm và giàu tính nhạc…

- *Thơ không chỉ đưa ru mà còn thức tỉnh*: là thơ có khả năng lay động trái tim, rung động tâm hồn của người đọc; thơ đưa ta vào không gian của những tâm tình tha thiết, để ta được đắm mình trong cảm xúc của nhà thơ, để ta có cảm giác vỗ về, êm ái như lời ru ngọt ngào của mẹ. Không chỉ thế, thơ còn có khả năng thức tỉnh trí tuệ, lay động nhận thức của người đọc; đưa ta đến với chiều sâu của tư tưởng, khám phá ra những quy luật sâu sắc, mới mẻ của cuộc sống, của con người…

- Ý kiến của Chế Lan Viên đã khẳng định chức năng, ý nghĩa của thơ ca; sự gắn kết của cảm xúc và tư tưởng trong thơ. Ý kiến đã đi từ bản chất cốt lõi của thơ ca là bắt rễ, nảy nở từ lòng người, “*đi qua tâm hồn, trí tuệ*” (Xuân Diệu); xuất phát từ thiên chức của nhà thơ “*phải đồng thời là những nhà tư tưởng*” (Belinxki); từ quy luật tiếp nhận thơ là sự đồng điệu của tâm hồn; xuất phát từ mong muốn của bạn đọc đến với thơ: không chỉ rung động trái tim mà còn tìm thấy những điều mới mẻ trong nhận thức, mang đến những khoái cảm về trí tuệ. Vì thế, ý thơ của Chế Lan Viên rất sâu sắc và xác đáng.

*\*Lưu ý: Mỗi ý cho 0,25 điểm. HS có thể diễn đạt cách khác nhưng cần hiểu đúng.*

**Ý 2: Phân tích “Bếp lửa” của nhà thơ Bằng Việt làm sáng tỏ ý kiến: (3,25 điểm)** *HS có thể trình bày nhiều cách nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:*

- ***Giới thiệu tác giả, tác phẩm: (0,5 điểm)***

+ Tác giả: Bằng Việt thuộc thế hệ các nhà thơ trưởng thành trong thời kì kháng chiến chống Mĩ với hồn thơ trong trẻo, mượt mà, thường viết về những kỉ niệm và mơ ước của tuổi trẻ. + Hoàn cảnh sáng tác, chủ đề: bài thơ ra đời năm 1963, khi tác giả đang là sinh viên học ở Liên Xô. Qua dòng hồi tưởng và suy ngẫm của người cháu đã trưởng thành, bài thơ gợi lên những kỉ niệm đầy xúc động về người bà và bếp lửa; đồng thời thể hiện lòng kính yêu, trân trọng và biết ơn của người cháu đối với bà và cũng là đối với gia đình, quê hương, đất nước.

- ***“Bếp lửa” là bài thơ “đưa ru” người đọc. (2,0 điểm)***

+ Đưa người đọc trở về với kí ức tuổi thơ đầy xúc động của nhân vật trữ tình: hình ảnh bếp lửa thân thương, ấm áp đã khơi nguồn cho dòng hồi tưởng; gợi lại cả một thời thơ ấu bên bà đầy gian khổ, nhọc nhằn (*đói mòn đói mỏi, giặc đốt làng, mẹ cùng cha công tác bận*); người cháu đã sống trong sự cưu mang, dạy dỗ của bà (*bà bảo cháu nghe, bà dạy cháu làm, bà chăm cháu học…);* gợi lại kỉ niệm về những năm tháng tuổi thơ gắn với bếp lửa (*khói hun nhèm mắt cháu, sớm rồi chiều lại bếp lửa bà nhen…*). *(0,5 điểm)*

+ Cùng với mạch hồi tưởng là những xúc cảm chân thành, mãnh liệt của người cháu với bà: Đó là tấm lòng chan chứa yêu thương (*cháu thương bà biết mấy nắng mưa, nghĩ thương bà khó nhọc…)*; là sự biết ơn, khắc ghi tấm lòng của bà dành cho mình, cho gia đình, cho quê hương đất nước; là sự kính trọng, cảm phục về ngọn lửa niềm tin, của tình yêu thương mà lòng bà luôn ủ sẵn.*( 0,5điểm)*

+ Ru người đọc vào dòng cảm xúc và suy ngẫm sâu sắc của người cháu về bà, về bếp lửa: nỗi xót thương nghẹn ngào khi nghĩ về cuộc đời khó nhọc, sự tần tảo, hi sinh của bà (*lận đận đời bà biết mấy nắng mưa*); lòng biết ơn khi thấu hiểu ý nghĩa công việc nhóm lửa mỗi sớm của bà còn là nhóm lên niềm yêu thương, niềm vui sưởi ấm, san sẻ và cả “*những tâm tình tuổi nhỏ*”; đó là niềm xúc động mãnh liệt khi nghĩ về bếp lửa thân thương, bình dị nhưng thật “*kì lạ và thiêng liêng”.* Để rồi, khi trở về với thực tại cách xa, tác giả càng thấm thía và không nguôi nhớ về bà, về bếp lửa, về quê hương đất nước, về cội nguồn sinh dưỡng của mình.*(0,5 điểm)*

+ Hình thức nghệ thuật góp phần lay thức trái tim, tâm hồn người đọc: thể thơ 8 chữ cùng giọng thơ tâm tình, tha thiết phù hợp với dòng cảm xúc nhớ thương của người cháu xa quê; phương thức trữ tình kết hợp với miêu tả, tự sự; một số câu thơ mang hình thức câu cảm thán góp phần bộc lộ cảm xúc của nhân vật trữ tình; hình ảnh thơ chân thực giản dị; ngôn ngữ tự nhiên, gợi hình và giàu giá trị biểu cảm.*(0,5 điểm)*

***- “Bếp lửa” là bài thơ “không chỉ đưa ru mà còn thức tỉnh” người đọc****.* **(0,75 điểm)**

+ Thức tỉnh ở ý nghĩa triết lí thầm kín của bài thơ: những gì thân thiết của tuổi thơ mỗi người đều có sức tỏa sáng, nâng đỡ con người suốt hành trình dài rộng của cuộc đời. Thức tỉnh con người cần biết yêu thương và biết ơn bà. Tình cảm đó chính là biểu hiện của tình yêu, sự gắn bó với gia đình, quê hương; là khởi đầu cho tình yêu đất nước; là cơ sở của đạo lí “*uống nước nhớ nguồn*”… (*0,5 điểm*)

+ Hình thức nghệ thuật khơi mở trí tuệ, nhận thức của người đọc: hình ảnh thơ hàm súc, đa nghĩa, giàu tính biểu tượng (*ngọn lửa, bếp lửa, người bà*); một số câu thơ viết dưới dạng câu hỏi có ý nghĩa tự vấn; ngôn ngữ có màu sắc triết lí. (*0,25 điểm)*

*Lưu ý: HS không có ý thức định hướng mà phân tích đầy đủ giá trị nội dung, nghệ thuật của bài thơ chỉ cho tối đa 1,75 điểm ở Ý 2.*

**Ý 3: Đánh giá chung (0,5 điểm)**

***-*** Bài thơ “*Bếp lửa*” không chỉ *đưa ru -* đưa người đọc đắm mình vào không gian của hoài niệm, của những cảm xúc chân thành, thiết tha mà còn đánh thức, khơi dậy những lẽ sống cao đẹp, những triết lí nhân sinh sâu sắc. Bài thơ đã chạm vào nơi thẳm sâu của tâm hồn, lay động tâm thức của người đọc bởi sự quyện hòa giữa vẻ đẹp cảm xúc và trí tuệ, cùng những hình thức biểu đạt phù hợp, giàu tính nghệ thuật.

***-*** Ý kiến của Chế Lan Viên ngắn gọn mà xác đáng, khẳng định được chức năng, ý nghĩa của thơ ca; sự gắn kết của cảm xúc và tư tưởng trong thơ. Cảm xúc không bắt vào trí tuệ sẽ hời hợt nông cạn, trí tuệ không dựa vào cảm xúc sẽ trở thành xa lạ, khô khan. Ý kiến là bài học cho người sáng tác thơ, đồng thời có tác dụng định hướng cho người đọc trong quá trình tiếp nhận.

***- Cách cho điểm:***

**+ Điểm từ 4,0 ->4,5**: Đảm bảo đầy đủ hoặc chưa thật đầy đủ các yêu cầu nêu trên nhưng có ý sâu sắc; biết vận dụng kiến thức lí luận linh hoạt, văn viết mạch lạc, cảm xúc, có hình ảnh.

**+ Điểm từ 3,0 -> dưới 4,0**: Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên; phân tích bài thơ “*Bếp lửa*” chưa thật thuyết phục, nhưng có ý kiến đánh giá đúng dù chưa thật sâu sắc.

**+ Điểm 2,0 -> dưới 3,0**: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, chưa biết phân tích định hướng bài thơ “*Bếp lửa*”; chưa biết đánh giá; văn còn lủng củng, nhiều lỗi chính tả, dùng từ đặt câu.

**+ Điểm dưới 2,0**: Chưa hiểu đúng ý kiến của Chế Lan Viên, phân tích bài thơ “Bếp lửa” một cách chung chung, thiếu thuyết phục; văn viết sai nhiều lỗi, trình bày cẩu thả.

**Lưu ý chung:** *Điểm toàn bài lẻ đến 0,25 điểm, không làm tròn.*

-Hết-